

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THƯƠNG THẢO HỢP ĐỒNG

Số: .../TTHĐ/....-ĐHKT

Gói thầu:

Dự án:

- Căn cứ Quyết định số /QĐ-.....-..... ngày .../.../... của Giám đốc về việc phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu thuộc dự án

- Căn cứ HSMT và HSDT xét chọn trúng thầu của Công ty

Hôm nay, ngày tháng năm, lúc giờ phút, tại đại diện các Bên gồm có:

Bên giao thầu (gọi tắt là Bên A):

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Mã số thuế:

Tài khoản:

Tại:

Đại diện là: Chức vụ:

Bên nhận thầu (Gọi tắt là Bên B): CÔNG TY

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Số tài khoản:

Tại:

Mã Số thuế:

Đại diện là: Ông Chức vụ:

Hai bên đã tiến hành xem xét, thảo luận và thống nhất các nội dung cung cấp hàng hoá như sau:

1. Nội dung hợp đồng:

- Đối tượng hợp đồng:

- Giá trị hợp đồng: VNĐ

- Bằng chữ:

- Bảo đảm thực hiện hợp đồng:
- Bảo lãnh bảo hành:
- Địa điểm giao hàng:
- Thời gian thực hiện hợp đồng:

2. Thời gian và phương thức thanh toán:

Bên mua có trách nhiệm thanh toán cho Bên bán 100% giá trị Hợp đồng chia thành 02 đợt như sau:

Đợt 1:

Đợt 2:

Hồ sơ thanh toán bao gồm:

- Đề nghị thanh toán của nhà thầu;
- Các biên bản bàn giao và nghiệm thu thiết bị có xác nhận của Chủ đầu tư và tư vấn giám sát;
- Chứng nhận CO (bản sao y nhà nhập khẩu) và CQ (bản chính của hãng sản xuất)
- Chứng thư bảo lãnh bảo hành của ngân hàng có giá trị tương ứng 5% giá trị quyết toán hợp đồng (nếu có).
- Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành theo hợp đồng đề nghị thanh toán;
- Phiếu bảo hành hoặc tem bảo hành của Bên Bán;
- Hồ sơ hoàn công; Nhật ký công trường (nếu có);
- Hóa đơn thuế GTGT;
- Biên bản thanh lý hợp đồng.
- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản.

3. Bảo hành

3.1 Tất cả các thiết bị được nêu trong Hợp đồng sẽ được Bên B bảo hành theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất; yêu cầu của bên A tại hồ sơ mời thầu và hồ sơ dự thầu của bên B. Thời gian bắt đầu bảo hành được tính từ ngày nghiệm thu hợp đồng.

3.2 Thời gian khắc phục sự cố trong thời gian bảo hành là giờ kể từ khi Bên B nhận được yêu cầu của Bên A. Quá thời gian trên mà bên B không thực hiện việc khắc phục thì bên A có quyền thuê đơn vị khắc phục và mọi chi phí liên quan đến việc khắc phục sự cố Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm chi trả.

3.3 Đề được bảo hành, các sản phẩm phải có Phiếu bảo hành hoặc tem bảo hành dán trên thiết bị của Bên B và Bên A phải tuân thủ các quy định đã được ghi trên Phiếu bảo hành.

3.4 Trong thời hạn bảo hành, Bên B sẽ tiến hành sửa chữa, bảo hành thiết bị miễn phí theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất đối với mọi trường hợp xảy ra sự cố, hỏng hóc do lỗi của nhà sản xuất, sự cố phát sinh trong quá trình vận chuyển, lắp đặt, triển khai.

3.5 Trong thời hạn bảo hành, Bên B phải có thiết bị tương đương thay thế cho Bên A để sử dụng trong trường hợp thiết bị phải bảo hành.

4. Trách nhiệm của các Bên

A. Trách nhiệm của Bên B:

- Bên Bán có trách nhiệm giao hàng hóa kèm theo các tài liệu cần thiết cho Bên Mua đúng chất lượng, đúng hạn đã thỏa thuận trong hợp đồng.
- Cùng với Bên Mua kiểm tra thiết bị và lập biên bản bàn giao và nghiệm thu hàng hóa khi hoàn thành.
- Bảo hành thiết bị khi đã hoàn thành việc giao và lắp đặt thiết bị

B. Trách nhiệm của Bên A:

- Bên A phải kiểm tra hàng hóa về chủng loại, số lượng, chất lượng bao bì của hàng hóa và ký nhận vào biên bản giao hàng và hóa đơn bán hàng để xác nhận là đã nhận đầy đủ hàng từ bên B.
- Bên A có trách nhiệm nhận hàng hóa, bảo quản và sử dụng hàng hóa theo đúng cách thức mà Bên B đã hướng dẫn trong các tài liệu đi kèm.
- Bên A có trách nhiệm thanh toán tiền hàng theo đúng qui định của hợp đồng.

5. Bồi thường thiệt hại và phạt vi phạm Hợp đồng

Nếu một trong hai bên không thực hiện đầy đủ các trách nhiệm của mình ghi trong Hợp đồng này dẫn đến thiệt hại về kinh tế cho Bên kia thì phải chịu trách nhiệm bồi thường các giá trị thiệt hại đó.

6. Các điều khoản khác trong hợp đồng:

Thống nhất (theo ĐKC và ĐKCT của hợp đồng trong HSMT).

Biên bản này được lập làm căn cứ để ký hợp đồng với Nhà thầu Công ty của Gói thầu được hai bên thống nhất với các nội dung nêu trên.

Cuộc thương thảo đã kết thúc vào lúc giờ phút cùng ngày.

Biên bản này được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản và có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN MUA
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN BÁN
(Ký, ghi rõ họ tên)